

Đề thi môn Văn lớp 7 học kì 2 năm 2021 - Đề số 3

Phần I. Trắc nghiệm (3 điểm)

Hãy đọc kĩ đoạn văn sau và trả lời câu hỏi bằng cách khoanh tròn vào một chữ cái trước câu trả lời đúng (từ câu 1 đến câu 2, mỗi ý đúng 0,5 điểm).

Ngót ba mươi năm, bôn tâu phương trời, Người vẫn giữ thuần túy phong độ, ngôn ngữ, tính tình của người Việt Nam. Ngôn ngữ của Người phong phú, ý vị như ngôn ngữ của người dân quê Việt Nam; Người khéo léo dùng tục ngữ, hay nói ví, thường có lối châm biếm kín đáo và thú vị.

(Phạm Văn Đồng)

Câu 1. Thành phần trạng ngữ trong câu: “Ngót ba mươi năm, bôn tâu phương trời, Người vẫn giữ thuần túy phong độ, ngôn ngữ, tính tình của người Việt Nam” là:

- a. Ngót ba mươi năm
- b. Bôn tâu phương trời
- c. Ngót ba mươi năm, bôn tâu phương trời
- d. Thuần túy phong độ, ngôn ngữ, tính tình của người Việt Nam

Câu 2. Câu văn: “Ngôn ngữ của Người phong phú, ý vị như ngôn ngữ của người dân quê Việt Nam; Người khéo léo dùng tục ngữ, hay nói ví, thường có lối châm biếm kín đáo và thú vị.” sử dụng biện pháp tu từ nào?

- a. Tương phản
- b. Liệt kê
- c. Chơi chữ
- d. Hoán dụ

Câu 3. Câu nào sau đây không thể chuyển thành câu bị động?

- a. Mọi người rất yêu quý Lan.
- b. Loài hoa ấy đã quyến rũ bao nhiêu người.
- c. Gió thổi rì rào ngoài cửa sổ

d. Ngày mai, mẹ sẽ may xong chiếc áo này

Câu 4. Các câu trong đoạn văn sau câu nào là câu đặc biệt?

“Sóng âm ầm đập vào những tảng đá lớn ven bờ. Gió biển thổi lồng lộng. Ngoài kia là ánh đèn sáng rọi của một con tàu. Một hồi còi.”

a. Sóng âm ầm đập vào những tảng đá lớn ven bờ

b. Gió biển thổi lồng lộng

c. Ngoài kia là ánh đèn sáng rọi của một con tàu.

d. Một hồi còi

Câu 5. Xác định trạng ngữ trong câu văn sau: “Cối xay tre nặng nề quay, từ nghìn đời nay, xay nắm thóc”

a. Cối xay tre

b. Nặng nề quay

c. Từ nghìn đời nay

d. Xay nắm thóc

Câu 6. Câu tục ngữ “Học ăn, học nói, học gói, học mở” rút gọn thành phần nào?

a. Chủ ngữ

b. Vị ngữ

c. Trạng ngữ

d. Phụ ngữ

Phần II. Tự luận (7 điểm)

Câu 1. Nêu giá trị nội dung và nghệ thuật văn bản: “Sống chết mặc bay” của Phạm Duy Tồn? (2đ)

Câu 2. Em hãy chứng minh “Bảo vệ rừng là bảo vệ cuộc sống của chúng ta”. (5đ)

Đáp án đề thi môn Ngữ văn lớp 7 học kì 2 - Đề số 3

Phần I. Trắc nghiệm

1-A 2-B 3-C 4-D 5-C 6-A

Phần II. Tự luận

Câu 1.

- Giá trị nội dung: Thực cảnh khốn khổ của nhân dân trước thiên tai và sự vô trách nhiệm của bọn quan lại dưới chế độ cũ. Niềm đồng cảm, xót xa trước tình cảnh thê thảm của người dân. (1.0đ)

- Giá trị nghệ thuật: (1.0đ)

+ Tình huống tương phản – tăng cấp, kết thúc bất ngờ, ngôn ngữ đối thoại ngắn gọn, sinh động.

+ Ngôi kể thứ 3 => khách quan.

+ Ngôn ngữ kể, tả, khắc họa chân dung nhân vật.

Câu 2. Viết bài văn chứng minh

a. Mở bài (0.5đ) Vai trò to lớn của rừng. Trích dẫn nhận định cần chứng minh.

b. Thân bài:

- Rừng đem lại những nguồn lợi kinh tế vô cùng to lớn và bền vững (...)

- Rừng góp phần bảo vệ an ninh quốc phòng

- Rừng là ngôi nhà của các loại động thực vật

- Rừng ngăn nước lũ, chống xói mòn, điều hòa khí hậu.

c. Kết bài (0.5đ)

Khẳng định lại vai trò to lớn của rừng, ý nghĩa của việc bảo vệ rừng, trách nhiệm cụ thể: bảo vệ rừng tức là khai thác có kế hoạch; không chặt phá, đốt rừng bừa bãi; trồng rừng, khôi phục những khu rừng bị tàn phá.